

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

Chủ đầu tư: Kho K334/Cục Hậu cần-Kỹ thuật/Quân chủng PK-KQ

Bên mời thầu: Kho K334/Cục Hậu cần-Kỹ thuật/Quân chủng PK-KQ

Dự toán: Mua sắm, sửa chữa tài sản năm 2026 của kho K334

Gói thầu số 18: Mua sắm vật tư hàng hóa phục vụ bảo quản, định kỳ VKTBKT, VTKT

Địa điểm: A75/70 Bạch Đằng, Phường Tân Sơn Hòa, TP. Hồ Chí Minh

Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: NSQP năm 2026

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 14 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật:

a. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Nhà thầu phải có văn bản cam kết chính thức trong E-HSDT, khẳng định đáp ứng đầy đủ, toàn diện và vô điều kiện các yêu cầu kỹ thuật thuộc Chương V- HSMT, đồng thời chịu trách nhiệm pháp lý hoàn toàn đối với mọi nội dung đã cam kết và cung cấp.

b. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng, tên, mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất và các thông số kỹ thuật của hàng hoá theo quy định.

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu, xuất xứ, nhà sản xuất (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây nhằm mục đích minh họa các tiêu chuẩn chất lượng và tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “Tương đương” hoặc “Ưu việt hơn” so với yêu cầu tối thiểu.

- Toàn bộ hàng hóa dự thầu phải đúng chủng loại, quy cách, yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, xuất xứ rõ ràng, đáp ứng các quy định sau:

+ Hàng hóa phải được sản xuất theo tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất và đáp ứng các yêu cầu quy định trong Chương này.

+ Hàng hóa phải có giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q); giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) hoặc giấy xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước (đối với hàng hóa yêu cầu bắt buộc phải có CO, CQ hoặc giấy xuất xưởng/ giấy chứng nhận chất lượng).

+ Tem nhãn, mã QR để truy xuất nguồn gốc xuất xứ hàng hóa phải rõ ràng, thông tin về số lô, hạn sử dụng, phải thể hiện rõ sắc nét, không bong tróc, rách hoặc mờ hoặc biến dạng làm ảnh hưởng đến tính nhận diện và chất lượng sản phẩm;

+ Ưu tiên cho các hàng hóa sản xuất tại Việt Nam;

Yêu cầu về vận chuyển: Hàng hóa phải được vận chuyển đến chân công trình và lắp đặt theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, vị trí lắp đặt theo yêu cầu của Chủ đầu tư

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Alu mi (1,22x2,44) 2mm	- Kích thước tấm: 1,22 x 2,44 m - Độ dày tấm: 2mm - Cấu tạo: Hai lớp nhôm bề mặt + Lõi nhựa PE ở giữa - Độ dày lớp nhôm: 0,06 mm - Đặc tính: Chống nước, chống ẩm; Chống ăn mòn; Nhẹ, dễ gia công; Dễ uốn cong, cắt CNC; Bề mặt phẳng, thẩm mỹ cao
2	Alu mi (1,22x2,44) 3mm	- Kích thước tấm: 1,22 x 2,44 m - Độ dày tấm: 3 mm - Cấu tạo: Hai lớp nhôm bề mặt + Lõi nhựa PE ở giữa - Độ dày lớp nhôm: 0,06 mm - Đặc tính: Chống nước, chống ẩm; Chống ăn mòn; Nhẹ, dễ gia công; Dễ uốn cong, cắt CNC; Bề mặt phẳng, thẩm mỹ cao
3	Bút bi Thiên Long 023	- Loại bút: Bút bi bấm khế - Đường kính đầu bi: 0,8 mm dạng Cone - Màu mực: Xanh - Chất liệu thân bút: Nhựa trong suốt - Chiều dài viết: Khoảng 1.200 – 1.500 m - Cơ chế sử dụng: Bấm khế - Khả năng thay ruột: Có

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Quy cách đóng gói: 20 cây/hộp - Tiêu chuẩn mực: ASTM D-4236, EN71/3
4	Bút xóa Thiên Long CP02	Bút xóa Thiên Long CP-02 hoặc tương đương - Dung tích mực: 12ml - Hình dáng: Thân đẹp, nhựa màu xanh lá. - Đầu bút: Kim loại có lò xo đàn hồi. - Trọng lượng: 34g - Quy cách: 10 cây/hộp
5	Bút dạ Thiên Long WB-03	Bút viết bảng Thiên Long WB-03 hoặc tương đương - Mã sản phẩm: WB-03 hoặc tương đương - Loại bút: Bút lông bảng (Whiteboard marker) - Bề rộng nét viết: 2.5mm (WB-03) - Số đầu bút: 1 đầu - Màu mực: Xanh, Đỏ, Đen - Trọng lượng: 15g - Đặc điểm mực: Mực tươi sáng, dễ xóa sạch, không để lại bóng, không độc hại. - Thiết kế: Thân nhựa lớn, dễ cầm, có loại tích hợp gồm xóa trên nắp
6	Hồ dán	Hồ dán G8 Thiên Long hoặc tương đương + Dung tích: 30ml + Đầu chai: Có phần lưỡi gà gạt keo + Màu sắc: Trong suốt + Quy cách: 12 lọ/ 1 lốc
7	Dao dọc giấy DELI 2042	- Chất liệu lưỡi cắt: hợp kim thép cao cấp cho độ bền, sắc bén và độ khía sâu hoàn hảo - Kích thước dao: 150×40×32mm - Kích thước lưỡi dao: 0.5×18×100mm - Sản phẩm kèm theo 3 lưỡi dao có sẵn trong dao, có khóa chốt an toàn
8	Kéo sắt DELI 6010	- Kích thước: 210mm (Khoảng 8 inch) - Chất liệu: + Lưỡi kéo: Thép không gỉ (Stainless Steel).

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		+ Tay cầm: Nhựa ABS cứng cáp. - Màu sắc: Đa dạng (Đen, đỏ...)
9	Giấy in A4 Double A	- Kích thước: A4 (210 x 297 mm) - Định lượng: 80 gsm - Số tờ: 500 tờ/ream - Độ trắng: 167 CIE - Bề mặt: Mịn, láng, ít bụi - Đóng gói: 500 tờ/ tập, 5 tập/ thùng
10	Giấy in A3 Plus	- Định lượng giấy: 70gsm - Kích thước: 297×420 mm - Số lượng giấy: 5 ream/thùng và 500 tờ/Ream. - Độ trắng: đạt chuẩn (165 CIE) - Độ sáng: 98% ISO - Độ dày: 101µm - Độ nhám: 140 ml / phút - Công nghệ sử dụng: Trutone
11	Bìa xanh A4 One	- Màu sắc : Xanh Biền - Đơn Vị Tính : Tập - Quy Cách: Khổ A4. 100 tờ/Tập - Kích thước : A4 (210 x 297 mm) - Bảo Quản: Nhiệt độ: 10 ~ 55° C; Độ ẩm: 55 ~ 95% RH; Tránh xa nguồn nhiệt, dầu mỡ.
12	Bìa xanh A3	- Màu sắc : Xanh Biền - Đơn Vị Tính : Tập - Quy Cách: Khổ A3. 100 tờ/Tập - Kích thước : A3 (297 x 420 mm) - Bảo Quản: Nhiệt độ: 10 ~ 55° C; Độ ẩm: 55 ~ 95% RH; Tránh xa nguồn nhiệt, dầu mỡ.
13	Bìa kính bóng A4 Glotxy	- Vật liệu: Mica chắc chắn, có độ bền cao, bề mặt trơn láng, không thấm nước, không độc hại, an toàn cho sức khỏe người sử dụng. - Bìa sáng bóng, trong suốt, giúp dễ dàng quan sát bên trong, tiện lợi khi tìm kiếm

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Kích thước: khổ A4 (210 x 297mm) - Đóng gói: 100 tờ/tập - Trọng lượng: 0.8kg/tập
14	Bìa kính bóng A3	- Vật liệu: Mica chắc chắn, có độ bền cao, bề mặt trơn láng, không thấm nước, không độc hại, an toàn cho sức khỏe người sử dụng. - Bìa sáng bóng, trong suốt, giúp dễ dàng quan sát bên trong, tiện lợi khi tìm kiếm - Kích thước: khổ A3 (297 x 420mm) - Đóng gói: 100 tờ/tập - Trọng lượng: 0.8kg/tập
15	Túi Clear W-209FC	- Mã sản phẩm: W-209FC hoặc tương đương - Loại: Túi đựng hồ sơ nút bấm - Chất liệu: Nhựa PP trong suốt, dẻo bền - Kích thước: 23 x 33 cm - Độ dày: 0,18 mm - Kiểu đóng mở: Nút bấm nhựa - Màu sắc: Trong suốt/trắng trong - Sức chứa: Khoảng 200 tờ giấy A4 - Đóng gói: 20 cái/tập
16	Hộp tài liệu 10cm DELI	- Hộp tài liệu Deli W38117 hoặc tương đương - Chất liệu: Nhựa PP cao cấp, dày, bóng, bền đẹp - Bề rộng gáy: 10 cm - Kích thước tổng thể: 32 x 25 x 10 cm - Màu: Xanh - Thiết kế: Hộp đứng, nắp bật/gài, có tem nhãn và lỗ kéo
17	Sổ bìa cứng M-240	- Kích thước: 175x245mm - Định lượng: 58-60gsm - Số trang: 240 trang, dòng kẻ ngang - Độ trắng: 84-90 ISO
18	Keo 502 (100ml)	- Loại keo: Keo dán nhanh Cyanoacrylate - Dung tích: 100 ml - Trạng thái: Chất lỏng trong suốt

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Màu sắc: Không màu/trong suốt - Thời gian bám dính ban đầu: Khoảng 3 – 10 giây - Thời gian khô hoàn toàn: Khoảng 1 – 24 giờ tùy vật liệu
19	Giấy xi măng bao gói ĐL70	- Loại giấy: Giấy kraft - Định lượng: 70 g/m² - Màu sắc: Nâu vàng kraft - Thành phần: Bột giấy kraft - Kích thước : 72 x 102 cm
20	Giấy trắng nền bao gói	- Loại giấy: Giấy trắng phủ nền - Vật liệu phủ: Paraffin wax - Màu sắc: Trắng - Định lượng giấy: 30g/m² - Kích thước: 30cm x 5m - Đặc tính: Chống dính, chống ẩm, chống nước
21	Màng mỏng ni lông Φ80	- Vật liệu: Nhựa PE (Polyethylene) - Đường kính cuộn: 80mm - Dạng sản phẩm: Cuộn màng mỏng - Màu sắc: Trong suốt - Độ dày thông dụng: 0,01 mm - Đặc tính: Chống nước, chống ẩm; Mềm dẻo, dễ sử dụng; Khả năng co giãn tốt
22	Bông bảo quản	- Được làm từ 100% sợi bông tự nhiên mà không có bất kỳ sự kết hợp nào với các loại sợi khác
23	Vải mộc Nam Định	- Chất liệu: Cotton thô (mộc) tự nhiên - Phân loại: Mộc 1m2 - Kích thước: 50x120cm - Kiểu dệt: Dệt trơn (plain weave)
24	Vải phin Nam Định	- Năm sản xuất: 2026 - Chất liệu: Sợi Cotton tự nhiên. - Màu: Trắng - Kích thước: 1.2m x20m

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Trọng lượng: 0.35kg/ 1m - Bảo hành : >= 36 tháng
25	Găng tay vải BHLĐ	- Tiêu chuẩn chất lượng: TCVN - Chất liệu vải kaki cotton - Màu sắc: Màu trắng - Kích cỡ: Tiêu chuẩn - Kiểu dáng: Công nghiệp - Công dụng: Bảo vệ tay
26	Găng tay sợi	- Tiêu chuẩn chất lượng: TCVN - Chất liệu: Sợi cotton - Màu sắc: Màu trắng - Kích cỡ: Tiêu chuẩn - Kiểu dáng: Công nghiệp - Tính năng: Chống trơn, chống hóa chất
27	Khẩu trang vải 3 lớp	- Tính năng: Ngăn chặn khói bụi, phân hoa trong không khí, bảo vệ sức khỏe người sử dụng - Thiết kế 3 lớp vải cotton thấm hút - Chất liệu: vải cotton 100% - Màu sắc: Màu trắng - Quy cách: 1 cái
28	Khẩu trang hoạt tính chống độc	- Lớp bảo vệ: FFP1 NR D theo EN 149:2001+A1:2009 - Hệ số bảo vệ được chỉ định (APF): 4 - Chất liệu khẩu trang: Polyester, với lớp than hoạt tính - Màu sắc: Xám - Loại kẹp: Kẹp mũi kim loại, có thể điều chỉnh - Loại dây đeo: Dây đeo hàn, làm từ polyisopren - Cấp độ lọc: FFP1 (4XOEL) - Van thở ra: Không - Cấp độ lọc khí hữu cơ: Dưới OEL (ngưỡng tiếp xúc nghề nghiệp) - OEL: Ngưỡng tiếp xúc nghề nghiệp

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
29	Găng tay cao su Hợp thành- dài	- Vật liệu: Cao su thiên nhiên, không chứa hóa chất độc hại gây kích ứng da. An toàn cho người sử dụng và môi trường. - Độ dài: 40cm - Màu sắc: Hồng, Kem - Size: L - Số lượng: 10 đôi/ túi
30	Chổi lông cán gỗ	- Kích thước: bản rộng 3.7cm - Chất liệu lông: Lông nhân tạo - Chất liệu cán: Gỗ
31	Chổi chít quét nhà	- Chất liệu: Chổi bông cỏ cán nhựa - Trọng lượng: ~350gr - Độ rộng lưỡi: ~55cm
32	Chổi cọ	- Số lượng: 6 cái/ hộp - Chất liệu: Lông heo thuộc trắng, cán gỗ - Kích thước: 15cmx 5cm. - Chịu nhiệt: 50 độ C - Bảo hành : 24 tháng
33	Dây gai 100m	- Là dây thừng được làm từ chất liệu tự nhiên, mọc mạc nên dây dẻo dai, bền bỉ, chịu được trọng tải khá cao và đặc biệt an toàn với môi trường. - Màu sắc: Nâu - Sợi: 2mm - Độ dài: 100m
34	Băng dính trắng 5cm Mickey	- Màu sắc : Trắng - Chất liệu : OPP - Độ dày màng: 45U - Độ kéo dán :140% - Kích thước : bản rộng 5cm, 1 cây = 6 cuộn, độ dài 100Ya(182m) - Khả năng chịu nhiệt: 32°F - 140°F
35	Băng dính xanh 5cm Mickey	- Chất liệu: Làm từ nhựa Simili dạng vải, bề mặt có các đường gân ngang giúp tăng độ bám và dễ xé.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Kích thước: Bản rộng 5cm, dài 7.5m - Màu sắc: Màu xanh dương (Blue)
36	Băng dính điện Nano	- Chiều dài: 10 Yards - Chiều rộng: 18 mm - Độ dày: 0.18mm - Độ chịu lực: >32N/cm - Độ kéo giãn: 140% - Chất liệu: PVC - Điện áp tối đa: 600V - Màu sắc: Đen
37	Xà phòng ô mô	- Công nghệ: Hệ bọt thông minh, công nghệ giặt xanh, Enzyme tác động xoáy, khóa hương Fresh Lock. - Thành phần chính: Sodium linear alkylbenzene sulfonate, Sodium carbonate, Sodium sulfate, Polyvinyl alcohol, chất thơm.... - Tính năng: Loại bỏ 99.9% vi khuẩn, tẩy vết bẩn
38	Hạt chống ẩm Silicagen (2-4)mm	- Thành phần hóa học: Silicon Dioxide, dạng hạt xốp. - Kích thước hạt: 2-4 mm - Khả năng hút ẩm: 34% trọng lượng bản thân ở độ ẩm 80-90%. - Màu sắc: Trắng trong - Đóng gói: 25kg/ bao
39	Túi vải (150x300)	- Chất liệu: Vải bố không in chữ - Kiểu Dáng: Dây rút - Kích thước: 15 x 30cm
40	Túi vải (1.200x200)	- Chất liệu: Vải bố không in chữ - Kiểu Dáng: Dây rút - Kích thước: 1.200x200 cm
41	Cồn công nghiệp	- Model: Cồn công nghiệp Ethanol 96% - Mùi vị: Có mùi đặc trưng, tương tự mùi rượu. Dễ bay hơi nếu không được bảo quản tốt. - Màu sắc: Không màu, trong suốt. Tan vô hạn trong nước và một số chất hữu cơ khác.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Tỷ trọng: 0.8 g/cm³. - Nhiệt độ hóa rắn: -114.15 độ C. - Sôi ở nhiệt độ 78,5oC. - Nóng chảy ở nhiệt độ -117,3oC. - Có tính hút ẩm mạnh
42	Nịt buộc	- Trọng lượng 0,5Kg/túi - Màu sắc: vàng - Chất liệu: cao su tự nhiên
43	Giẻ bảo quản	- Vải Loại nguyên miếng lớn - Chất liệu 100% là sợi bông tự nhiên, nhìn bề ngoài hơi thô, cảm giác xù xì, sợi chỉ mềm, mịn, mặc lau ngày sẽ xỏm lông, độ dẻo dai cao, hút mồ hôi rất tốt, không co giãn, khi đốt cháy rất nhanh, tro vụn khi vò tay, mép vải cháy không bị cong hoặc quéo lại, mùi giống bắc đèn
44	Sơn cách điện Đại Bàng	- Hệ sơn: Sơn cách điện - Chất pha loãng: Dung môi DMT3- AM - Thời gian sấy cho 1 lớp: 30- 60 phút - Khối lượng: 1kg
45	Giấy giáp mịn P240	- Vật liệu hạt mài: Silicon Carbide - Độ mịn: 240 - Kích thước: 230mm x 280mm
46	Giấy giáp vải A180	- Độ nhám: A180 - Vật liệu nền: Vải bố. Hạt mài Oxit nhôm (Aluminum Oxide) - Màu sắc: Nâu đỏ - Độ dài: 1m
47	Sơn nhũ Đại Bàng	- Sơn nhũ Đại Bàng S.AK- P1;Ab- 01 hoặc tương đương - Hệ sơn: Sơn gốc Alkyd - Độ phủ lý thuyết: 10 m²/kg/lớp - Quy cách đóng gói: 2.5kg/hộp
48	Chổi sơn 3.1/2	- Chất liệu: Chổi bông cỏ cán gỗ - Trọng lượng: ~350gr - Độ rộng lưỡi: ~55cm

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
49	Sơn chống rỉ Đại Bàng	Sơn chống rỉ Đại Bàng S.AK-N: CRS-01 hoặc tương đương - Loại sơn: Sơn chống rỉ gốc Alkyd - Màu sắc thông dụng: Đỏ nâu - Thành phần chính: Nhựa Alkyd tổng hợp; Bột màu chống rỉ; Dung môi hữu cơ; Phụ gia chuyên dụng - Độ phủ lý thuyết: 10 m ² /kg/lớp
50	Sơn cô úa (18) Đại Bàng	Sơn cô úa (18) Đại Bàng S.AK- P1;Cu-18 hoặc tương đương - Loại sơn: Sơn phủ Alkyd tổng hợp - Mã màu: CU-18 (màu cô úa) - Thành phần chính: Nhựa Alkyd; Bột màu; Dung môi hữu cơ; Phụ gia chuyên dụng - Độ phủ lý thuyết: 10 m ² /kg/lớp
51	Sơn ghi Đại Bàng	- Loại sơn: Sơn phủ Alkyd tổng hợp - Mã màu: Ghi - Thành phần chính: Nhựa Alkyd; Bột màu; Dung môi hữu cơ; Phụ gia chuyên dụng - Độ phủ lý thuyết: 10 m ² /kg/lớp
52	Sơn đỏ Đại Bàng	- Loại sơn: Sơn phủ Alkyd tổng hợp - Mã màu: Đỏ - Thành phần chính: Nhựa Alkyd; Bột màu đỏ chống tia UV; Dung môi hữu cơ; Phụ gia chuyên dụng - Độ phủ lý thuyết: 10 m ² /kg/lớp
53	Sơn trắng Đại Bàng	- Loại sơn: Sơn phủ Alkyd tổng hợp - Mã màu: Trắng - Thành phần chính: Nhựa Alkyd; Bột màu trắng; Dung môi hữu cơ; Phụ gia chuyên dụng - Độ phủ lý thuyết: 10 m ² /kg/lớp
54	Sơn đen Đại Bàng	- Loại sơn: Sơn phủ Alkyd tổng hợp - Mã màu: Đen - Thành phần chính: Nhựa Alkyd; Bột màu đen; Dung môi hữu cơ; Phụ gia

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		chuyên dụng - Độ phủ lý thuyết: 10 m ² /kg/lớp
55	Sơn vàng Đại Bàng	- Loại sơn: Sơn phủ Alkyd tổng hợp - Mã màu: Vàng - Thành phần chính: Nhựa Alkyd; Bột màu vàng; Dung môi hữu cơ; Phụ gia chuyên dụng - Độ phủ lý thuyết: 10 m ² /kg/lớp
56	Dung môi Pu tin pha sơn	- Đây là hợp chất hữu cơ có mùi thơm đặc trưng hương chuối chín nên hay được gọi là xăng thơm. - Là chất lỏng dễ cháy không màu và có mùi chuối. Các đồng phân khác của Butyl Acetate: Iso Butyl Acetate, Tert Butyl Acetate và Sec Butyl Acetate. Khối lượng phân tử: 116.16g/mol - Tỷ trọng: 0.88 g/cm ³ - Độ nóng chảy: -74oC (-101OF; 199K) - Điểm sôi: 126oC (256OF; 399K) - Độ hòa tan trong nước: 0.7 g/100ml (20oC)
57	Dầu bóng T-8000	- Màu sắc: Bóng, trong suốt - Thành phần: Chất tạo màng, Dung môi, Phụ gia - Bề mặt màng sơn: Bóng, trong suốt - Tỷ trọng: 0.86 - 0.96 kg/lít - Độ phủ lý thuyết: 12 - 14 m ² /lít/lớp - Thời gian khô: (tại 30 độ C) + Khô bề mặt: 2 - 4 giờ + Sơn lớp kế tiếp: 6 - 8 giờ + Khô hoàn toàn: Sau 6 giờ
58	Keo dán X66-600ml	- Dung tích: 600ml - Dạng keo: Chất lỏng sệt/nhớt màu vàng nhạt - Thành phần chính: Cao su tổng hợp và dung môi hữu cơ (Toluene) - Độ nhớt: 7.000 cps - Thời gian khô bề mặt: Khoảng 10 – 15 phút

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Thời gian dán tốt nhất: 20 – 30 phút sau khi quét keo - Độ bám dính: Cao, có độ đàn hồi tốt
59	Chất tẩy ri RP7	- Thành phần chính: Xăng trắng (Dung môi Stoddard/Mineral Spirits): 30-60%.Butane/Propane (Khí đẩy): 10-30%.Dầu bôi trơn và các chất phụ gia bảo vệ. - Hình thức: Chất lỏng màu nâu mật ong - Mùi: Mùi đặc trưng Hydrocarbon - Trọng lượng riêng: 0.71 ở 20°C - Dung tích: 350g
60	Bàn chải sắt máy A-150	- Đường kính ngoài: 150 mm - Vật liệu sợi chải: Thép carbon - Đường kính sợi thép: 0,3 mm - Tốc độ làm việc tối đa: 6.000 vòng/phút
61	Bàn chải sắt cán gỗ	- Loại bàn chải: Bàn chải sắt thẳng - Vật liệu tay cầm: Gỗ - Vật liệu lông bàn chải: Sợi thép carbon - Kích thước tổng thể: 540x404,mm (Chiều rộng: 540mm, chiều dài: 404mm) - Khả năng chịu nhiệt: 200°C - 250°C - Công dụng: Loại bỏ gỉ sét, bám dính, chà xước nhẹ, làm sạch bề mặt kim loại
62	Đế xoa giấy giáp	- Đường kính 7 inch (150mm), đường kính lỗ đĩa M14 (14mm) - Dụng cụ kết nối với máy mài, máy khoan dùng phục vụ cho công việc chà nhám, đánh bóng bề mặt.
63	Dây thép kẹp chì 0,6	- Đường kính dây: 0,6 mm - Vật liệu: Thép cacbon mềm mạ kẽm - Bề mặt: Nhẵn, chống oxy hóa - Màu sắc: Trắng bạc - Độ dẻo: Cao, dễ xoắn và luồn chì - Độ bền kéo: Tốt, khó đứt khi niêm phong
64	Hạt kẹp chì 12mm	- Đường kính: 12 mm - Vật liệu: Chì nguyên chất - Màu sắc: Xám bạc - Cấu tạo: Dạng hạt tròn hoặc hình trụ. Có lỗ xuyên tâm để luồn dây thép kẹp chì

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
65	Keo silicol A300	- Tính chất: Gốc Axit - Độ vồng lún: Không - Thời gian khô bề mặt: 11 phút - Độ cứng (Shore A): 34 - Sức căng Mpa: 2,1 - Độ co giãn: 450% - Nhiệt độ bề mặt khi thi công: +5 °C => +40 °C - Nhiệt độ làm việc sau khi khô: -50 °C => +150 °C - Dung tích: 300ml/chai - Quy cách: 25 chai/thùng
66	Biển sắt giá vật tư (10x15)cm	- Kích thước: 10 x 15 cm - Vật liệu: Tôn tráng kẽm - Độ dày vật liệu: 0,8 mm - Hình dạng: Chữ nhật
67	Biển sắt tầng giá vật tư (5x7)cm	- Kích thước: 5 x 7 cm - Vật liệu: Tôn tráng kẽm - Độ dày vật liệu: 0,3 mm - Hình dạng: Chữ nhật
68	Biển sắt số ô vật tư (5x5)cm	- Kích thước: 5 x 5 cm - Vật liệu: Tôn tráng kẽm - Độ dày vật liệu: 0,3 mm - Hình dạng: Vuông
69	Bạt dứa xanh đỏ 4m	- Vật liệu: Sợi nhựa PP dệt phủ PE chống thấm hai mặt - Màu sắc: Một mặt xanh + Một mặt đỏ - Định lượng: 180 g/m² - Độ dày: 0,18 mm - Kích thước (Rộng x Dài): 4x 50m

1.3. Các yêu cầu khác:

- Tất cả các yêu cầu về thông số kỹ thuật của hàng hóa là yêu cầu tối thiểu khuyến khích việc Nhà thầu chào thầu với thông số kỹ thuật cao hơn nhưng không làm tăng giá gói thầu. Quy cách, kích thước, hình dáng của hàng hoá cung cấp phải có cùng quy

cách, kích thước, hình dáng hàng hoá mẫu theo chủ đầu tư yêu cầu (nhà thầu có thể cử nhân viên gặp chủ đầu tư để đo kích thước hàng mẫu trước khi đàm phán hoàn thiện hợp đồng).

- Nhà thầu phải cam kết bất kì hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên mời thầu có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa tương đương khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết nhưng vẫn đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật yêu cầu. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên mời thầu có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi chi phí và rủi ro do nhà thầu chịu. Trong trường hợp này nhà thầu đã không hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng ký kết.

Mục 2. Bản vẽ: Không

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

Khi có yêu cầu về việc cung cấp hàng hoá, bên mua hoặc bên bán sẽ thông báo cho bên kia trước 05 ngày làm việc, để hai bên phối hợp cùng tổ chức kiểm tra nghiệm thu. Nội dung, cách thức tiến hành kiểm tra, nghiệm thu như sau:

Bước 1: Bên mua kiểm tra hồ sơ lô hàng. Trường hợp thiếu hồ sơ hoặc hồ sơ không đúng, trong biên bản phải quy định thời gian bên bán bổ sung đầy đủ hồ sơ lô hàng.

Bước 2: Kiểm tra, đối chiếu tính năng kỹ thuật tại hồ sơ kỹ thuật của hàng hoá với tính năng kỹ thuật quy định của hợp đồng.

Bước 3: Bên mua kiểm tra 100% lô hàng về số lượng, chủng loại, nhãn mác, năm sản xuất, nơi sản xuất và đối chiếu với quy định của hợp đồng.

- Sau quá trình kiểm tra nếu hàng hoá đáp ứng theo quy định của hợp đồng thì bên mua sẽ làm thủ tục nghiệm thu, bàn giao. Nếu sản phẩm nào sau kiểm tra không đạt chất lượng, bên mua yêu cầu trong thời hạn tối đa 05 ngày bên bán phải khắc phục, thay thế hàng hoá đảm bảo chất lượng như hợp đồng quy định, quy trình kiểm tra như lần đầu, mọi chi phí và mức khấu trừ bồi thường do vi phạm chậm hợp đồng bên bán chịu.

- Quá thời hạn nêu trên mà bên bán không thực hiện, bên mua có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và bên bán phải có trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ kinh phí đã tạm ứng và chịu mọi phí tổn mà bên bán đã thực hiện.

- Chi phí cho công tác kiểm tra, nghiệm thu hàng hóa: Toàn bộ chi phí phục vụ cho việc kiểm tra, nghiệm thu do bên bán chịu, đã được tính trong giá trị chào thầu.